TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN MÔ** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:41 /2018/QĐST-HNGĐ	*Yên Mô, ngày 29 tháng 06 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 39/2018/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Mai Thị Nh, sinh năm 1991; Địa chỉ: Xóm 3, Thọ Bình, xã Yên Phong, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Anh Đỗ Văn H, sinh năm 1990; Địa chỉ: Xóm 3, Thọ Bình, xã Yên Phong, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Mai Thị Nh và anh Đỗ Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về việc nuôi con: Giao cho chị Mai Thị Nh là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Đỗ Hồng Ng, sinh ngày 27/10/2012 cho đến khi cháu Ng thành niên.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 700.000đ (bảy trăm nghìn) đồng kể từ tháng 8/2018 cho đến khi cháu Ng

thành niên.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, thì anh Đỗ Văn H còn phải trả số tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án, theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Quyền và nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình.

2.2. Về chia tài sản: Hai bên không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Mai Thị Nh phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chịu Nh đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0001957 ngày 01 tháng 6 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Mô.

- Hoàn lại cho chị Mai Thị Nh số tiền 150.000đ(Một trăm năm mươi nghìn đồng)

- Anh Đỗ Văn H phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ số tiền 150.000đ(Một trăm năm mươi nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô;
- UBND xã Yên Phong, huyện Yên Mô;
- Chi cục THA dân sự huyện Yên Mô;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

PHAN NGỌC HÀ